

Số: 1573/TB -KHXXH

Hà Nội, ngày 26 tháng 9 năm 2024

**THÔNG BÁO**  
**Xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2023**

**Đơn vị được thông báo: Viện Khảo cổ học**

**Mã chương: 045**

Căn cứ Thông tư số 137/2017/TT-BTC ngày 25/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định xét duyệt, thẩm định, thông báo và tổng hợp quyết toán năm;

Căn cứ Báo cáo quyết toán ngân sách năm 2023 của Viện Khảo cổ học và Biên bản xét duyệt quyết toán ngân sách ngày 29/8/2024 giữa Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam và Viện Khảo cổ học;

Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam thông báo xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2023 (không bao gồm chi đầu tư phát triển) của Viện Khảo cổ học như sau:

**I. Phần số liệu**

**1. Số liệu quyết toán**

**1.1. Thu phí, lệ phí:** không có

**1.2. Quyết toán chi ngân sách nhà nước**

- Số dư kinh phí năm trước chuyển sang: 5.503.908.428 đồng, bao gồm:
    - + Kinh phí đã nhận: 2.470.600.000 đồng;
    - + Dự toán còn dư ở Kho bạc: 3.033.308.428 đồng (Trong đó: Kinh phí thường xuyên 3.033.308.428 đồng; Kinh phí không thường xuyên 0 đồng);
  - Dự toán được giao trong năm: 12.979.424.000 đồng;
    - + Dự toán giao đầu năm: 8.553.450.000 đồng;
    - + Dự toán điều chỉnh tăng trong năm 5.425.974.000 đồng; Dự toán điều chỉnh giảm trong năm 1.000.000.000 đồng;
  - Kinh phí thực nhận trong năm: 13.944.492.869 đồng;
  - Kinh phí quyết toán: 14.415.092.869 đồng;
  - Kinh phí giảm trong năm: 65.036.923 đồng (Dự toán bị hủy);
  - Số dư kinh phí được chuyển sang năm sau sử dụng và quyết toán: 4.003.202.636 đồng, bao gồm:
    - + Kinh phí đã nhận: 2.000.000.000 đồng;
    - + Dự toán còn dư ở Kho bạc: 2.003.202.636 đồng (Kinh phí thường xuyên);
- (Số liệu chi tiết theo phụ lục số 01 đính kèm).

### ***1.3. Nguyên nhân hủy dự toán***

Trong năm 2023, đơn vị hủy dự toán số tiền 65.036.923 đồng gồm:

- Kinh phí các đề tài, nhiệm vụ không sử dụng hết đề nghị hủy: 47.513.394 đồng;
- Kinh phí tạp chí không sử dụng hết đề nghị hủy: 45.636 đồng;
- Kinh phí thông tin tư liệu thư viện không sử dụng hết đề nghị hủy: 122.364 đồng.
- Chi đoàn vào không sử dụng hết đề nghị hủy: 7.544.180 đồng.
- Kinh phí sửa chữa lớn, xây dựng nhỏ không sử dụng hết đề nghị hủy: 9.811.349 đồng.

## **2. Tình hình thực hiện kiến nghị của kiểm toán, thanh tra, cơ quan tài chính**

### ***2.1. Về việc thực hiện các kiến nghị của kiểm toán, thanh tra, cơ quan tài chính nhà nước:***

Viện Khảo cổ học đã thực hiện nội dung kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước và Bộ Tài chính hủy dự toán số tiền 10.000.000.000 đồng thuộc Đề án nghiên cứu khu di tích khảo cổ học Óc Eo – Ba Thê và đã điều chỉnh báo cáo quyết toán năm 2022.

Thực hiện kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước, Viện Hàn lâm KHXH Việt Nam đã ban hành quyết định giảm trừ dự toán năm 2022 của đơn vị số tiền 25.000.000 đồng (kinh phí mua sắm tài sản cố định từ nguồn kinh phí năm 2021). Tuy nhiên, trong năm 2023 đơn vị vẫn chưa làm thủ tục hủy dự toán số tiền 25.000.000 đồng với Kho bạc Nhà nước. Ngoài ra, kinh phí thặng dư từ hoạt động sản xuất kinh doanh 272.475.517 đồng, đơn vị chưa thực hiện nộp tiền vào Ngân sách nhà nước.

### ***2.2. Tình hình thực hiện kiến nghị tại Thông báo xét duyệt quyết toán năm 2023 của Viện Hàn lâm:***

- Đơn vị đã nộp số tiền còn lại từ nguồn thu thanh lý xe ô tô vào Ngân sách nhà nước ngày 29/12/2023; thực hiện ghi tăng tài sản theo quy định.
- Đơn vị chưa đăng tải công khai ngân sách lên website.
- Đơn vị đã thu hồi được một số khoản công nợ khó đòi. Tuy nhiên, một số dự án vẫn còn tồn đọng chưa xử lý dứt điểm được các khoản công nợ kéo dài từ nhiều năm trước.
- Tỷ lệ biểu tặng, lưu chiếu, thư viện của tạp chí Tiếng Anh vượt quá tỷ lệ quy định của Viện Hàn lâm.

*(Chi tiết theo phụ lục số 02 kèm theo)*

## **3. Thuyết minh số liệu quyết toán**

- Thuyết minh, đánh giá tình hình quyết toán ngân sách đối với các nhiệm vụ chi được giao thực hiện: Đơn vị chi tiêu theo dự toán được duyệt và quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị. Số kinh phí đề nghị quyết toán năm 2023 Chi sự



nghiệp khoa học (loại 100-102) là 14.415.092.869 đồng (bao gồm: kinh phí đề tài/nhiệm vụ khoa học là 6.902.486.606 đồng, kinh phí chi lương, hoạt động bộ máy và chi khác là 6.436.129.792 đồng, kinh phí không thường xuyên (đoàn vào, chi phí nghiệp vụ chuyên môn của từng ngành, sửa chữa lớn TSCĐ): 1.076.476.471 đồng.

- Kinh phí chưa quyết toán xin chuyển năm sau: 4.003.202.636 đồng, trong đó:

- + Dự toán kinh phí thường xuyên: 0 đồng
- + Dự toán kinh phí cải cách tiền lương: 3.202.636 đồng
- + Dự toán kinh phí đề tài/nhiệm vụ khoa học: 2.000.000.000 đồng.
- + Dự tạm ứng kinh phí đề tài/nhiệm vụ khoa học: 2.000.000.000 đồng.

- Thuyết minh về số tăng, giảm lao động trong năm của đơn vị: Số lao động có mặt đến ngày 31/12/2023 là 54 người, trong đó: 49 biên chế và 01 hợp đồng lao động theo ND 111, 03 hợp đồng bảo vệ thường trực cơ quan, 01 hợp đồng lao động do Viện Khảo cổ học tự cân đối chi trả. Trong năm 2023 đơn vị có giảm 01 người, tăng 01 người.

## **II. Nội dung đối chiếu số liệu kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ**

Ngoài thu hoạt động hành chính, sự nghiệp, trong năm 2023 đơn vị có các khoản thu từ hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ và hoạt động tài chính như sau:

- Hoạt động SXKDDV: 28.876.125.295 đồng
  - Hoạt động tài chính: 17.171.941 đồng
  - Thặng dư trong năm từ các hoạt động: 253.576.560 đồng, trong đó:
    - + Phân phối cho các quỹ: 152.145.649 đồng
    - + Kinh phí cải cách tiền lương: 101.430.911 đồng
- (Số liệu chi tiết theo phụ lục số 03 đính kèm).

## **III. Nhận xét và kiến nghị**

### **1. Nhận xét**

#### **1.1. Báo cáo quyết toán**

- Báo cáo quyết toán năm 2023 của đơn vị được lập và báo cáo theo quy định Thông tư số 107/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn Chế độ kế toán hành chính, sự nghiệp.

- Đơn vị hoàn thành và nộp Báo cáo quyết toán năm 2023 về Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam đúng thời gian quy định của Nhà nước và của Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam.

#### **1.2. Sổ kế toán**

Sổ kế toán đơn vị được lập và ghi chép theo năm, sổ được đóng quyển và đã làm các thủ tục cần thiết theo chế độ quy định.



### ***1.3. Công tác quản lý, sử dụng kinh phí***

**\* Chi sự nghiệp khoa học (loại 100 - 102):**

**- Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học:**

Số dư năm trước chuyển sang: 5.000.000.000 đồng (Trong đó dự toán là 2.529.400.000 đồng, dự tạm ứng là 2.470.600.000 đồng). Dự toán được giao trong năm: 5.950.000.000 đồng. Số KP đề nghị quyết toán: 6.902.486.606 đồng. Số KP chuyển sang năm sau: 4.000.000.000 đồng (Trong đó dự toán là 2.000.000.000 đồng, dự tạm ứng là 2.000.000.000 đồng). Số kinh phí hủy là 47.513.394 đồng. Chi tiết kinh phí đề tài/nhiệm vụ khoa học thực hiện năm 2023 như sau:

+ 13 đề tài, nhiệm vụ cấp cơ sở: Dự toán được giao trong năm: 627.000.000 đồng. Số kinh phí đề nghị quyết toán: 627.000.000 đồng. Số kinh phí chuyển sang năm sau 0 đồng.

+ Kinh phí hoạt động chung: Dự toán được giao trong năm: 390.500.000 đồng. Số kinh phí đề nghị quyết toán: 385.260.000 đồng. Số kinh phí hủy: 5.240.000 đồng.

+ 05 đề tài, nhiệm vụ cấp Bộ (thực hiện năm 2023-2024): Số kinh phí được cấp trong năm: 932.500.000 đồng. Số kinh phí đề nghị quyết toán: 928.800.000 đồng. Số kinh phí hủy 3.700.000 đồng.

+ 02 đề tài, nhiệm vụ trọng điểm cấp Bộ: Số dư năm trước chuyển sang: 5.000.000.000 đồng (Trong đó: dự toán: 2.529.400.000 đồng; dự tạm ứng: 2.470.600.000 đồng). Số kinh phí được cấp trong năm: 4.000.000.000 đồng. Số kinh phí đề nghị quyết toán: 4.961.426.606 đồng. Số kinh phí chuyển năm sau: 4.000.000.000 đồng (Trong đó: dự toán: 2.000.000.000 đồng; dự tạm ứng: 2.000.000.000 đồng). Số kinh phí hủy là 38.573.394 đồng.

Về cơ bản kinh phí thực hiện đề tài/nhiệm vụ khoa học và công nghệ được đơn vị chi tiêu theo dự toán được phê duyệt.

Đơn vị quản lý và sử dụng kinh phí quản lý chung (5%) của các đề tài/nhiệm vụ khoa học chỉ cho cá nhân trong đơn vị tham gia trong quá trình quản lý thực hiện đề tài/nhiệm vụ và trích một phần kinh phí để mua văn phòng phẩm phục vụ hoạt động chung của cơ quan.

**- Kinh phí chi tiền lương, chi cải cách tiền lương, hoạt động bộ máy:**

Số dư năm trước chuyển sang 503.908.428 đồng, dự toán giao trong năm 5.935.424.000 đồng; kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán trong năm 6.436.129.792 đồng; kinh phí chuyển sang năm sau sử dụng là 3.202.636 đồng (kinh phí cải cách tiền lương) .

+ Chi tiền lương, phụ cấp, tiền công và các khoản đóng góp: Dự toán được giao trong năm: 5.052.000.000 đồng, số kinh phí đã sử dụng: 5.226.317.796 đồng. Trong năm 2023 đơn vị có giảm 01 người, tăng 01 người.



Đơn vị có thực hiện mở sổ kế toán chi tiết tài khoản tiền gửi ngân hàng để theo dõi các khoản thanh toán cho người lao động qua thẻ ATM.

+ Chi hoạt động bộ máy: Về cơ bản nội dung, mức chi, chứng từ chi tiêu của đơn vị theo quy định. Tuy nhiên, đơn vị rà soát các nội dung chi đảm bảo không trùng lặp với các công việc phải thực hiện theo chức năng nhiệm vụ được giao như: rà soát, kiểm tra chứng từ kế toán, báo cáo dự toán ngân sách, báo cáo tiền gửi, báo cáo chuyển số dư, báo cáo lao động tiền lương và các báo cáo khác.

+ Kinh phí cải cách tiền lương: Đơn vị thực hiện việc trích 40% nguồn thu bán tạp chí và nguồn lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh để bổ sung nguồn chi cải cách tiền lương theo chế độ quy định với số tiền 101.430.911 đồng.

Số kinh phí cải cách tiền lương: Số dư năm trước chuyển sang 905.560.890 đồng (trong đó dư từ nguồn ngân sách: 273.827.960 đồng, dư từ nguồn thu được để lại để thực hiện cải cách tiền lương: 631.732.930 đồng), Số kinh phí đơn vị trích trong năm 101.430.911 đồng, Số kinh phí tiết kiệm 10% thực hiện cải cách tiền lương trong năm 68.692.000 đồng, Số kinh phí cải cách tiền lương đã sử dụng trong năm 576.687.682 đồng (trong đó chi từ nguồn ngân sách 339.317.324 đồng, chi từ nguồn thu được để lại 237.370.358 đồng), Số kinh phí cải cách tiền lương chưa sử dụng hết chuyển sang năm sau là 498.996.119 đồng (trong đó dư từ nguồn ngân sách: 3.202.636 đồng, dư từ nguồn thu được để lại để thực hiện cải cách tiền lương: 495.793.483 đồng).

- Kinh phí không thường xuyên:

Kinh phí năm trước chuyển sang: 0 đồng; Dự toán được giao trong năm 1.094.000.000 đồng, kinh phí đề nghị quyết toán là 1.076.476.471 đồng, kinh phí đề nghị hủy là 17.523.529 đồng. Chi tiết kinh phí không thường xuyên gồm nội dung sau:

+ Chi tạp chí: Dự toán được giao trong năm 174.000.000 đồng, số kinh phí đã sử dụng 173.954.364 đồng, số kinh phí hủy 45.636 đồng. Đến thời điểm xét duyệt quyết toán năm 2023, đơn vị đã hoàn thành xuất bản 6 số tạp chí Tiếng Việt với số lượng 1.800 bản, số tạp chí biếu tặng, lưu chiều, thư viện 872 cuốn (chiếm tỉ lệ 48%), số tạp chí phát hành 736 cuốn (chiếm tỉ lệ 41%), số tồn kho 192 bản (chiếm tỉ lệ 11%). Đơn vị đã hoàn thành xuất bản 01 số tạp chí Tiếng Anh với số lượng 300 bản, số tạp chí biếu tặng, lưu chiều, thư viện 235 cuốn (chiếm tỉ lệ 78%), số tạp chí phát hành 0 cuốn (chiếm tỉ lệ 0%), số tồn kho 65 bản (chiếm 21%). Số tạp chí biếu tặng, lưu chiều, thư viện của tạp chí Tiếng Anh vượt quá tỷ lệ quy định của Viện Hàn lâm. Đơn vị thực hiện phát hành qua công ty phát hành sách và thể hiện việc theo dõi quản lý. Số thu bán tạp chí là 21.540.000 đồng, đơn vị thực hiện trích 40% tiền thu bán tạp chí để thực hiện cải cách tiền lương, 60% tiền thu bán tạp chí còn lại đơn vị chi cho các nội dung phục vụ công tác xuất bản tạp chí.



Kinh phí tạp chí trong năm để chi cho các hoạt động: nhuận bút, biên tập, đọc duyệt, chế bản, in tạp chí, hiệu đính, chi khác... Về cơ bản kinh phí tạp chí được thực hiện theo quy định hiện hành và quy chế chi tiêu nội bộ. Trong năm đơn vị không thu tiền phản biện, không trích lập Quỹ nhuận bút và Quỹ phản biện.

+ Chi website: Dự toán được giao trong năm 25.000.000 đồng. Số kinh phí đã sử dụng: 25.000.000 đồng.

+ Chi thông tin tư liệu thư viện: Dự toán được giao trong năm 70.000.000 đồng. Số kinh phí đã sử dụng: 69.877.636 đồng. Số kinh phí hủy 122.364 đồng. Đơn vị thực hiện chi cho các nội dung: mua sách báo trong nước; thanh toán làm thêm ngoài giờ các công việc: bảo quản thống kê, vệ sinh tài liệu, lập danh sách...

Về cơ bản kinh phí website và thông tin tư liệu thư viện đơn vị chi theo dự toán được duyệt và quy chế chi tiêu nội bộ.

+ Chi hội thảo khoa học: Dự toán được giao trong năm 250.000.000 đồng. Số kinh phí đã sử dụng: 250.000.000 đồng. Về cơ bản đơn vị chi theo dự toán được duyệt, một số nội dung đơn vị thanh toán theo thực tế phát sinh như: thù lao báo cáo, biên tập, thuê xe, chi phục vụ thiết kế giấy mời, viết giấy mời,... Đơn vị có báo cáo quyết toán hội thảo.

+ Chi đoàn vào: Dự toán được giao trong năm 25.000.000 đồng. Số kinh phí đã sử dụng: 17.455.820 đồng. Số kinh phí còn lại hủy 7.544.180 đồng.

+ Kinh phí sửa chữa lớn, xây dựng nhỏ:

Dự toán được giao trong năm: 550.000.000 đồng. Số KP đề nghị quyết toán: 540.188.651 đồng. Số kinh phí không sử dụng đề nghị hủy: 9.811.349 đồng. Đơn vị thực hiện gói thầu cơ bản đảm bảo theo quy định. Tuy nhiên, công tác lập hồ sơ quyết toán quá thời gian quy định, cụ thể thời gian hoàn thành 26/12/2023, thời gian trình phê duyệt quyết toán ngày 27/8/2024.

#### ***1.4. Quản lý sử dụng tài sản, công nợ, quỹ tiền mặt và các chế độ kế toán khác:***

- Quản lý, sử dụng tài sản: Đơn vị đã thực hiện mở sổ theo dõi quản lý tài sản theo quy định, cuối năm có kiểm kê tài sản. Đơn vị đã xây dựng và ban hành Quy chế quản lý và sử dụng tài sản công. Đơn vị vẫn đưa vào sổ theo dõi tài sản cố định đối với những tài sản không đủ tiêu chuẩn theo hướng dẫn tại Thông tư số 23/2023/TT-BTC.

Đối với tài sản nhận bàn giao từ dự án “Xây dựng hệ thống Thư viện điện tử - Thư viện số - Ngân hàng dữ liệu Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam”, đơn vị đã ghi tăng tài sản theo quy định.

- Quản lý công nợ: Đơn vị đã theo dõi chi tiết các khoản công nợ phải thu, phải trả. Cuối năm số dư bên nợ tài khoản phải thu (TK 131) là: 5.881.263.912



đồng; Phải trả người bán (TK331) số dư bên Có là 15.173.004.921 đồng; Tạm ứng (TK 141) số dư bên Nợ là 138.354.285 đồng. Chủ yếu là các khoản phải thu của các hợp đồng hợp tác với bên ngoài còn tồn đọng nhiều năm, các khoản phải trả và tạm ứng của các đề tài, nhiệm vụ đang trong quá trình thực hiện. Đơn vị đã gửi đối chiếu công nợ tới các đối tác tuy nhiên một số đơn vị chưa xác nhận số liệu.

- Quản lý quỹ tiền mặt: Đơn vị thực hiện kiểm kê quỹ tiền mặt theo quý và ghi chép sổ quỹ tiền mặt theo quy định.

- Về chế độ bảo hiểm xã hội: Đơn vị thực hiện chế độ báo cáo, thu - nộp kinh phí bảo hiểm xã hội theo quy định. Hàng tháng đơn vị có đối chiếu với bảo hiểm xã hội. Trong năm đơn vị nộp thiếu số tiền 1.811.700 đồng.

- Thuế thu nhập cá nhân và các loại thuế khác:

- + Thuế thu nhập cá nhân: Trong năm đơn vị thực hiện việc trích nộp thuế thu nhập cá nhân theo quy định. Cuối năm số thuế TNCN còn phải nộp là 273.169.772 đồng. Đơn vị đã nộp số tiền thuế vào ngày 29/3/2024.

- + Thuế GTGT: Cuối năm số thuế đơn vị tạm nộp còn được khấu trừ là 959.860.727 đồng. Đơn vị đã nộp số tiền thuế vào ngày 26/01/2024.

- + Thuế Thu nhập doanh nghiệp: Số thuế cuối năm đơn vị còn phải nộp là: 36.853.501 đồng. Đơn vị đã nộp số tiền thuế vào ngày 29/3/2024.

- Về công tác tự kiểm tra tài chính: Đơn vị thực hiện tự kiểm tra tài chính và có biên bản ngày 10/5/2024. Tuy nhiên, đơn vị lưu ý thời gian thực hiện công tác tự kiểm tra tài chính và có biên bản kiểm tra tài chính trước thời điểm nộp Báo cáo quyết toán về Viện Hàn lâm.

- Về công tác công khai ngân sách: Đã thực hiện công khai ngân sách (công khai dự toán năm 2023 được giao và quyết toán năm 2022 được phê duyệt), hình thức và thời gian công khai ngân sách cơ bản theo quy định. Tuy nhiên, đơn vị chưa đăng tải công khai ngân sách lên website.

- Về thực hiện cơ chế tự chủ tài chính: Đơn vị thực hiện tự chủ tài chính đã trích lập các quỹ số tiền là 152.145.649 đồng từ các đề tài/nhiệm vụ hợp tác với bên ngoài.

- Quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị ban hành theo Quyết định số 142/QĐ-KCH ngày 30/6/2023, cơ bản quy chế đã bao quát được các khoản thu chi trong đơn vị. Tuy nhiên, đơn vị chưa báo cáo cơ quan quản lý cấp trên trước khi ban hành theo quy định tại Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

### ***1.5. Tình hình thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí***

Năm 2023, Viện không ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm chống lãng phí. Cuối năm, đơn vị có báo cáo kết quả thực hành tiết kiệm chống lãng



phí năm 2023 theo yêu cầu của Viện Hàn lâm (Báo cáo số 63a/BC-KCH ngày 26/02/2024 của Viện Khảo cổ học).

Nhận thức được tầm quan trọng, vai trò, ý nghĩa của việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong hoạt động của cơ quan, đơn vị. Ngay từ đầu năm, Lãnh đạo Viện, cấp ủy đã tổ chức tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành toàn diện các lĩnh vực hoạt động của cơ quan nhằm sử dụng hiệu quả nguồn lực trong thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao. Thường xuyên quán triệt đến toàn thể công chức, viên chức, người lao động các chủ trương, đường lối, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và các quy định của Viện Hàn lâm về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Để việc sử dụng các thiết bị đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả. Trong nhiều năm qua, đơn vị cũng đã và đang áp dụng thống nhất Quy chế quản lý tài sản, quản lý điện, nước và quy chế sử dụng ô tô được áp dụng thống nhất trong toàn bộ trụ sở. Việc áp dụng này ngoài việc hình thành nên thói quen tiết kiệm trong viên chức và người lao động cũng đã góp phần giúp Viện tiết kiệm một số chi phí thường xuyên tại Viện như chi phí sử dụng điện, nước; chi phí sử dụng xăng dầu và công tác phí...

Trong năm 2023, đơn vị không tiết kiệm được kinh phí từ nguồn chi thường xuyên, nhưng đã trích lập các quỹ 152.145.649 đồng từ các đề tài, nhiệm vụ hợp tác bên ngoài để phục vụ cho các hoạt động của đơn vị.

## **2. Kiến nghị**

- Đơn vị chịu trách nhiệm về việc sử dụng kinh phí, tính chính xác, hợp pháp, đầy đủ của số liệu trong báo cáo quyết toán và các chứng từ chi tiêu của đơn vị.

- Đơn vị có trách nhiệm bảo quản, lưu trữ hồ sơ, tài liệu kế toán, thực hiện công khai ngân sách theo đúng quy định hiện hành và thực hiện tự kiểm tra tài chính đúng thời gian quy định.

- Đơn vị có biện pháp để xử lý các khoản công nợ phải thu tồn đọng từ nhiều năm.

- Chấm dứt việc sử dụng kinh phí NSNN để chi cho các nội dung công việc phải thực hiện theo chức năng nhiệm vụ được giao.

- Đơn vị rà soát số lượng in tạp chí để sử dụng tạp chí đúng theo quy định của Viện Hàn lâm; tiếp tục đẩy mạnh công tác phát hành để tăng nguồn thu, sử dụng hiệu quả kinh phí được giao. Đơn vị cần thực hiện trích Quỹ phản biện, Quỹ nhuận bút theo quy định tại Quy chế tổ chức và hoạt động của các tạp chí trong Viện Hàn lâm.

- Đơn vị gửi hồ sơ đề nghị phê duyệt quyết toán về Viện Hàn lâm đúng thời gian quy định.



- Đơn vị cần kiểm tra, rà soát tài sản cố định và công cụ, dụng cụ để theo dõi và hạch toán theo đúng hướng dẫn tại Thông tư số 23/2023/TT-BTC.

- Đối với dự toán giảm trừ theo kiến nghị của Kiểm toán nhà nước số tiền 25.000.000 đồng tại Quyết định số 1755/QĐ-KHXXH ngày 25/11/2022, đề nghị đơn vị làm việc với Kho bạc Nhà nước để thực hiện dứt điểm việc hủy dự toán kinh phí này.

- Đơn vị thực hiện nộp ngân sách Nhà nước kinh phí thặng dư từ hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 số tiền 272.475.517 đồng. *ql*

**Nơi nhận:**

- Viện Khảo cổ học;
- Chủ tịch Viện Hàn lâm (đề b/c);
- Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, Ban KHTC.

**TL. CHỦ TỊCH  
TRƯỞNG BAN BAN KẾ HOẠCH – TÀI CHÍNH**



**Nguyễn Mạnh Quân**